

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 122/2022/HSST

Ngày 19/12/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Thanh Tâm;

Bà Chu Hạ Uyên.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Trục.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thành M**, sinh năm 1979 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn M1, sinh năm 1951 (Đã chết) và bà Phúc Thị Cẩm V, sinh năm 1958; Có vợ Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1995 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 21/6/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo Bản án số 233/HSST, đã chấp hành xong án phạt tù và được trả tự do ngày 03/02/2010.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2022 cho đến nay. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Huỳnh Phan H**, sinh năm 1977 tại Bình Định; Nơi cư trú: Tổ F, khu phố D, T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1938 và bà Phan Thị C, sinh năm 1945; Có vợ Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1980 (đã ly hôn năm 2022) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2000 nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/5/2022 cho đến nay. (Có mặt)

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần Đ. Trụ sở: Số A L, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thuận T2, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức N1, sinh năm 1986. Địa chỉ: Số A L, phường T, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Văn bản ủy quyền số: 01/2022/GUQ, ngày 14/6/2022.

- **Người làm chứng:** Anh Lê D, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp S, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành M, Huỳnh Phan H là những đối tượng không có việc làm ổn định. Vào tháng 01/2022, Nguyễn Thành M được Công ty cổ phần Đ tại địa chỉ số A - 131 đường L, phường T, Quận T, thành phố Hồ Chí Minh là chủ đầu tư nghĩa trang H2 tại ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai thuê khoán phá đá tại khu vực E2 nghĩa trang H2. Ngày 08/01/2022, Nguyễn Thành M và công ty Đ có thỏa thuận khoan đục đá với giá 300.000 đồng/m<sup>3</sup>.

Ngày 09/01/2022, Nguyễn Thành M đến cửa hàng P tại xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai mua 2 kg thuốc diệt nhện đỏ Kumulus giá 160.000 đồng và lên mạng internet đặt mua 4 kg KCL03, tự làm 0,4 kg bột than và cát giấu tại nhà nhằm để chế tạo thuốc nổ phá đá.

Từ ngày 10/01/2022 đến ngày 12/02/2022, Nguyễn Thành M thuê Huỳnh Phan H khoan đá giá 20.000 đồng/01 lỗ khoan. Ngày 14/01/2022 khi khoan, đục đá đến khu vực đá to không thể đục phá đá được nên M lấy các loại hóa chất đã chuẩn bị trước đó trộn với nhau tạo thành 6,4 kg thuốc nổ. Sau đó, M dùng 01 ống nhựa dài khoảng 1 m đường kính 27 mm đưa vào lỗ khoan rồi sử dụng chai nhựa làm phễu đổ 30 g thuốc nổ vào và gắn miếng bùi nhùi kim loại vào một đầu của đoạn dây điện dài khoảng 1 m đưa vào trong ống nhựa, khi đầu bùi nhùi kim loại tiếp xúc với thuốc nổ thì rút ống nhựa ra để dư một phần dây điện trên mặt đất, rồi lấp kín lỗ khoan đã có thuốc nổ. Khi kích nổ, M nối dây điện từ trụ điện đến các lỗ khoan, H giúp M kéo dây điện để M đầu nối dây điện kích nổ phá đá. Với cách thức như trên, từ ngày 14/01/2022 đến 12/02/2022, M sử dụng 2,6 kg thuốc nổ (vật liệu nổ) nhồi vào các lỗ khoan, phá đá và đã phá được khoảng 18 m<sup>3</sup> đá thu lợi 5.400.000 đồng, cụ thể:

Từ ngày 14/01/2022 đến ngày 18/01/2022, Nguyễn Thành M sử dụng 1,49 kg thuốc nổ (vật liệu nổ) kích nổ khoảng hơn 30 lỗ khoan, phá khoảng 18 m<sup>3</sup> đá. Trong những lần sử dụng thuốc nổ (vật liệu nổ) kích nổ, phá đá thì Huỳnh Phan H là người kéo dây điện để M đầu nối dây điện kích nổ phá đá. Sau đó M ngừng khoan, phá đá và cất giấu số thuốc nổ (vật liệu nổ) còn lại tại nghĩa trang H2.

Ngày 12/02/2022, Nguyễn Thành M quay lại nghĩa trang H2 tiếp tục khoan, phá đá. Lần này, M lấy 1,11 kg trong số thuốc nổ đã cất giấu nhồi vào 37 lỗ khoan để sử dụng vào việc kích nổ, phá đá còn lại 3,8 kg M chưa sử dụng thì bị Công an xã H kiểm tra và thu giữ tang vật.

Vật chứng vụ án:

+ 3,8 kg vật liệu nổ; 100 m dây điện màu đỏ 2 x 15T; 50 đoạn dây điện màu đỏ và đen cắt ngắn 1 m; 50 dây điện thoại màu đen; 01 cây sắt phi 14 dài 1,5 m; 02 ống nhựa loại Bình Minh dài 1,1 m phi 27 mm; 01 miếng bùi nhùi kim loại.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ số seri RF8M50N63WWA, số Imei: 357186104313602 và 357187104313600.

Tại Kết luận giám định số 1283/KL-KTHS ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Chất bột màu xám gửi giám định là thuốc nổ tự tạo (thuốc pháo). Thành phần chính gồm: Kali clorat (KCL03), Lưu huỳnh (S) và bột than (C). Khối lượng là 3,8kg”.

Theo Công văn số 319/CV-C09B ngày 28/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định “3,8 kg thuốc nổ tự tạo (thuốc pháo) là vật liệu nổ”.

Tại bản Cáo trạng số 5161/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Thành M về tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Huỳnh Phan H bị truy tố về tội “Sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thành M; Huỳnh Phan H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thành M; Huỳnh Phan H về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 65 của Bộ luật hình sự 2015. Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành M từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phan H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu 3,8 kg vật liệu nổ giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Đ xử lý theo quy định pháp luật.

+ Tịch thu tiêu hủy 100 m dây điện màu đỏ 2 x 15T; 50 đoạn dây điện màu đỏ và đen cắt ngắn 1 m; 50 dây điện thoại màu đen; 01 cây sắt phi 14 dài 1,5 m; 02 ống nhựa loại Bình Minh dài 1,1 m phi 27 mm; 01 miếng bùi nhùi kim loại.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ số seri RF8M50N63WWA, số Imei: 357186104313602 và 357187104313600.

- Biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Nguyễn Thành M giao nộp số tiền 5.400.000 đồng thu lợi bất chính.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào tháng 01/2022, Nguyễn Thành M được Công ty cổ phần Đ thuê khoán phá đá tại khu vực E2 nghĩa trang H2 tại ấp H, xã H, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, Nguyễn Thành M đến cửa hàng phân bón Thúy H1 tại xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai mua 2 kg thuốc diệt nhện đỏ Kumulus giá 160.000 đồng và lên mạng internet đặt mua 4 kg KCL03, tự làm 0,4 kg bột than để chế tạo 6,4 kg thuốc nổ phá đá.

Từ ngày 14/01/2022 đến ngày 18/01/2022, Nguyễn Thành M sử dụng 1,49 kg thuốc nổ (vật liệu nổ) kích nổ khoảng hơn 30 lỗ khoan, phá khoảng 18 m<sup>3</sup> đá. thu lợi 5.400.000 đồng. Trong những lần sử dụng thuốc nổ (vật liệu nổ) kích nổ, phá đá thì Huỳnh Phan H là người giúp M kéo dây điện để kích nổ 1,49 kg thuốc nổ (vật liệu nổ) phá 18m<sup>3</sup> đá.

Ngày 12/02/2022, Nguyễn Thành M tiếp tục khoan, phá đá tại nghĩa trang H2 thì bị Công an xã H kiểm tra và thu giữ tang vật.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thành M phạm vào tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự; bị cáo Huỳnh Phan H phạm tội “Sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng vật liệu nổ, tiềm ẩn nguy cơ gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Thành M là người trực tiếp chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép 6,4 kg vật liệu nổ và bị cáo H biết M sử dụng thuốc nổ để phá đá, nhưng không ngăn cản lại có hành vi giúp sức thực hiện khoan các lỗ trên đá và phụ kéo dây điện để giúp M kích nổ phá đá. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của từng bị cáo là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thành M; Huỳnh Phan H phạm tội nhiều lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi



phạm tội của mình, tích cực hợp tác với các cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo M, mặc dù là người bị kết án, nhưng đã được trả tự do từ ngày 03/02/2010 và đã được xóa án tích, tính đến ngày phạm tội lần này đã gần 10 năm và đối với bị cáo H là đồng phạm có vai trò giúp sức không đáng kể trong vụ án; Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, có khả năng tự cải tạo, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù trong khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo để các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ, giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Thành M và Huỳnh Phan H có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc thành phần lao động nghèo ở địa phương nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với Công ty Cổ phần Đ đã thuê Nguyễn Thành M khoan đá tại nghĩa trang H2. Tuy nhiên, Công ty đã thiếu trách nhiệm, lơ là kiểm tra, giám sát dẫn đến việc bị cáo M chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ Công ty không biết. Do đó, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ kiến nghị với Sở Xây dựng tỉnh Đ về việc xem xét xử lý sai phạm trong giám sát thi công xây dựng dự án nghĩa trang H2 của Công ty Cổ phần Đ là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 3,8 kg vật liệu nổ cần tịch thu giao cho Bộ chỉ Huy Quân sự tỉnh Đ xử lý theo quy định pháp luật.

+ Đối với 100 m dây điện màu đỏ quy cách 2 x 15T; 50 đoạn dây điện màu đỏ và đen cắt ngắn 1m; 50 dây điện thoại màu đen; 01 cây sắt phi 14 dài 1,5 m; 02 ống nhựa loại ống nước Bình Minh dài 1,1 m phi 27 mm; 01 miếng bùi nhùi kim loại cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ số seri RF8M50N63WWA, số Imei: 357186104313602 và 357187104313600 là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 5.400.000 đồng, bị cáo M có được do thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ Luật, hình sự về án treo được sửa đổi bổ sung bởi Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành M về tội “Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ”. Bị cáo Huỳnh Phan H bị truy tố về tội “Sử dụng trái phép vật liệu nổ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Phan H 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thành M cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai và giao bị cáo Huỳnh Phan H cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Nghị định 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của chính phủ về việc “Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”

+ Tịch thu 3,8 kg vật liệu nổ giao cho Bộ chỉ Huy Quân sự tỉnh Đ xử lý theo quy định pháp luật. (Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho Vật chứng của Bộ chỉ Huy Quân sự tỉnh Đ theo Lệnh nhập kho vật chứng số 82/LNK-ANĐT ngày 26/10/2022 của cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Đ và Lệnh nhập kho số 10-VC ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật Bộ chỉ Huy Quân sự tỉnh Đ)

+ Tịch thu tiêu hủy 100 m dây điện màu đỏ quy cách 2 x 15T; 50 đoạn dây điện màu đỏ và đen cắt ngắn lm; 50 dây điện thoại màu đen; 01 cây sắt phi 14 dài 1,5 m; 02 ống nhựa loại ống nước B dài 1,1 m phi 27 mm; 01 miếng bùi nhùi kim loại cần tịch thu tiêu hủy.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đỏ số seri RF8M50N63WWA, số Imei: 357186104313602 và 357187104313600.

(Các vật chứng trên được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/10/2022)

3. Biện pháp tư pháp: Bị cáo Nguyễn Thành M phải nộp số tiền 5.400.000 đồng thu lợi bất chính sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- STP tỉnh Đồng Nai;
- BCHQS tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. Long Khánh;
- CA TP. Long Khánh;
- CQ THADS TP. Long Khánh;
- CQ THAHS CA tỉnh Đồng Nai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Anh Kiệt**

